

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SÀNG LỌC ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI Ở TỈNH BÌNH PHƯỚC

VƯƠNG ĐỨC TẶNG*

Bài viết phân tích thực trạng quản lý nhà nước về sàng lọc đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Bình Phước. Từ việc phân tích kết quả đạt được cũng như chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về sàng lọc đầu tư trực tiếp nước ngoài, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đó là: nâng cao chất lượng quy hoạch và phát triển hạ tầng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư hợp lý.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; đầu tư trực tiếp nước ngoài; sàng lọc đầu tư; tỉnh Bình Phước.

This article analyzes the current state of management regarding the screening of foreign direct investment (FDI) in Binh Phuoc province. By examining the achieved results and identifying the existing shortcomings and limitations in FDI screening management, the article proposes several solutions to enhance the effectiveness of this activity. These include improving the quality of planning and infrastructure development, promoting administrative procedure reform, training high-quality human resources, and formulating appropriate investment incentive policies.

Keywords: State management; foreign direct investment (FDI); investment screening; Binh Phuoc province.

NGÀY NHẬN: 27/02/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/3/2025

NGÀY DUYỆT: 16/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.351.2025.1160>

1. Đặt vấn đề

Nhiều năm qua, tỉnh Bình Phước luôn nằm trong “top” dẫn đầu cả nước về thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Việc thu hút vốn FDI chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó có những yếu tố thuộc về chính sách quản lý nhà nước (QLNN) là điều kiện quan trọng để các nhà đầu tư chọn địa điểm đầu tư. Tuy nhiên, chính sách

QLNN về sàng lọc dự án FDI tại Bình Phước vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, do đó, cần hoàn thiện hoạt động QLNN về sàng lọc FDI trong thời gian tới để tiếp tục thu hút nhiều hơn nữa nguồn vốn FDI vào địa phương.

2. Thực trạng quản lý nhà nước về sàng lọc đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Bình Phước

Để huy động tối đa các nguồn lực cùng

* ThS, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Phước

tham gia thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Bình Phước đã đưa ra nhiều chính sách để thu hút đầu tư, tạo động lực tăng trưởng mới. Các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh được triển khai ở nhiều lĩnh vực, như: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư; dự án giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; công nghiệp hỗ trợ; doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Ở mỗi lĩnh vực đều có những chính sách ưu đãi cụ thể, hấp dẫn nhằm thu hút FDI.

Bình Phước đã duy trì vị thế dẫn đầu cả nước về thu hút đầu tư FDI nhờ các biện pháp đổi mới và cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh. Các chiến lược, chính sách đã triển khai tại địa bàn tỉnh, như:

Một là, phát huy lợi thế cạnh tranh thông qua việc đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng, nâng cấp hạ tầng giao thông. Trong đó, dự án cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) và cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành nhằm kết nối thuận lợi với các khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam. Bên cạnh đó, tỉnh còn chú trọng phát triển hệ thống nhà ở, y tế, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động.

Hai là, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký doanh nghiệp và cấp phép đầu tư, qua đó rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Tỉnh đã tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bãi bỏ các quy định về điều kiện kinh doanh không còn phù hợp; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa... Tỉnh đã triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, áp dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục đầu tư, cho phép nhà đầu tư theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ trực tuyến.

Tỉnh ủy Bình Phước đã ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 24/9/2022 nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 14/12/2023 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, gắn với chương trình nâng cao chỉ số PCI năm 2024. Nhờ đó, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được cải thiện, thu hút đầu tư được đẩy mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, đổi mới công tác xúc tiến đầu tư. Tổ chức hội chợ, triển lãm công nghiệp, tạo cơ hội kết nối doanh nghiệp FDI. Lồng ghép giao lưu văn hóa, thể thao quốc tế vào xúc tiến thương mại. Qua đó, góp phần giới thiệu hình ảnh, nâng cao vị thế của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để giao lưu, hợp tác kinh tế, đặc biệt là thu hút đầu tư và xây dựng thành phố thông minh trong thời gian tới hướng đến xây dựng hình ảnh Bình Phước thân thiện, hấp dẫn và an toàn cho nhà đầu tư. Đồng thời, tỉnh cũng duy trì định kỳ các hoạt động đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án. Những nỗ lực này đã góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), qua đó tạo đà cho dòng vốn đầu tư trong nước và ngoài nước vào Bình Phước tiếp tục gia tăng ổn định.

Bốn là, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút FDI. Tỉnh Bình Phước xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những giải pháp chiến lược và lâu dài. Tỉnh cũng đã chủ động phối hợp với các trường đại học, cao đẳng và doanh nghiệp trong và ngoài địa phương để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ, quản lý và đổi mới sáng tạo - những

lĩnh vực then chốt mà nhà đầu tư FDI thường quan tâm. Đồng thời, chú trọng xây dựng mô hình đào tạo gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, qua đó hình thành mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường - Nhà nước - doanh nghiệp. Lực lượng lao động tại tỉnh không chỉ được trang bị kiến thức chuyên môn mà còn nâng cao kỹ năng mềm, khả năng thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và quốc tế hóa.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Phước cũng đẩy mạnh thu hút các chương trình hợp tác quốc tế về đào tạo nghề, hỗ trợ sinh viên thực tập tại doanh nghiệp FDI cũng như phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp theo hướng chất lượng cao và chuẩn hóa. Những nỗ lực này góp phần từng bước hình thành đội ngũ lao động có trình độ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu khắt khe của các nhà đầu tư nước ngoài, từ đó nâng cao sức hấp dẫn của môi trường đầu tư tại địa phương.

Nhờ các biện pháp đổi mới và cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, các dự án FDI của tỉnh liên tục tăng về số lượng và quy mô đầu tư. Năm 2022, tỉnh thu hút được 35 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 153,77 triệu USD. Năm 2023, số lượng dự án FDI tăng lên 48, với tổng vốn đầu tư đạt 824,9 triệu USD, tăng 32,4% về số dự án và gấp 5,3 lần về vốn so với năm 2022. Thành tích này đưa Bình Phước lần đầu tiên vào nhóm 13 địa phương thu hút FDI lớn nhất cả nước. 10 tháng đầu năm 2024, tỉnh tiếp tục thu hút thêm 22 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 195,6 triệu USD. Lũy kế đến tháng 10/2024, toàn tỉnh có 428 dự án FDI đang hoạt động, với tổng vốn đầu tư gần 4,458 tỷ USD, trong đó Trung Quốc dẫn đầu với 143 dự án, tổng vốn 1,291 tỷ USD¹.

Tỉnh Bình Phước đã triển khai nhiều chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư. Tính đến ngày 15/9/2024, tỉnh đã hỗ trợ miễn, giảm hơn 356 tỷ đồng tiền thuê đất cho 35 dự án; 134 doanh nghiệp được miễn,

giảm hơn 125,8 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp; 16 dự án được miễn thuế nhập khẩu với số tiền hơn 96,5 tỷ đồng; miễn thuế xuất khẩu đối với nguyên vật liệu, vật tư cho loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu với số tiền hơn 7.786 tỷ đồng².

Về hạ tầng khu công nghiệp, hiện Bình Phước có 13 khu công nghiệp với tổng diện tích 4.686 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 69%. Trong đó, khu công nghiệp Becamex Bình Phước có diện tích 2.450 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 15,7% và Khu công nghiệp Minh Hưng - Sikico có diện tích 655 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 48,9%. Đây là những khu công nghiệp có quy mô lớn, hạ tầng đồng bộ, thuận tiện cho các nhà đầu tư³.

Mặc dù đạt được những kết quả đáng khích lệ, công tác sàng lọc và quản lý FDI tại Bình Phước vẫn tồn tại một số hạn chế, như: một số dự án FDI chưa thực sự phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến nguy cơ ô nhiễm môi trường; sử dụng nhiều lao động giá rẻ nhưng không tạo ra giá trị gia tăng cao; một số khu công nghiệp chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật và giao thông đồng bộ làm giảm tính hấp dẫn đối với các nhà đầu tư lớn. Mặc dù có sự phát triển mạnh mẽ về thu hút đầu tư, nhưng lực lượng lao động có tay nghề cao tại Bình Phước vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp FDI, đặc biệt là trong các ngành công nghệ cao. Một số chính sách ưu đãi đầu tư chưa thực sự hiệu quả, như: ưu đãi về thuế, đất đai chưa đủ hấp dẫn so với các địa phương lân cận khiến Bình Phước gặp khó khăn trong cạnh tranh thu hút FDI.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về sàng lọc đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Bình Phước

Thứ nhất, chú trọng nâng cao chất lượng thu hút đầu tư, ưu tiên các dự án có vốn đầu tư lớn, có trình độ công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, có khả năng đóng góp nhiều cho ngân sách địa phương. Tỉnh cần có sự nghiên cứu, tìm

hiểu kinh nghiệm của nhiều địa phương, trong đó có kinh nghiệm tập trung vào chất lượng FDI theo hướng chọn lọc hơn với trọng tâm là các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch và có khả năng tạo ra các sản phẩm có sức cạnh tranh, dự án có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Bên cạnh đó, cần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp FDI, tránh tình trạng chỉ lo tập trung chạy theo số lượng mà chọn các doanh nghiệp công nghệ gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, sức khỏe cộng đồng, từ đó ảnh hưởng chung đến môi trường đầu tư kinh doanh bền vững.

Thứ hai, nâng cao chất lượng quy hoạch và phát triển hạ tầng. Tỉnh cần rà soát và cập nhật quy hoạch phát triển công nghiệp theo hướng chọn lọc các ngành có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất, nhất là giao thông vận tải, bến cảng, kho bãi, thủy lợi, năng lượng, cấp thoát nước, y tế, giáo dục - đào tạo tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư FDI. Cùng với đó, tỉnh cần đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông kết nối giữa các khu công nghiệp với cảng biển, sân bay và các tỉnh, thành phố lân cận nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động logistics.

Thứ ba, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thông qua việc rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giảm bớt các khâu trung gian. Công khai, minh bạch quy trình, thời gian xử lý hồ sơ trên cổng thông tin điện tử để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin. Đồng thời, xây dựng cơ chế phản hồi nhanh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục.

Ứng dụng công nghệ số và chính quyền điện tử trong thực hiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho các thủ tục liên quan đến FDI, như: cấp phép đầu tư,

đăng ký doanh nghiệp, cấp phép lao động cho chuyên gia nước ngoài. Liên thông dữ liệu giữa các cơ quan quản lý để giảm thời gian xử lý hồ sơ, tránh tình trạng doanh nghiệp phải nộp nhiều lần cùng một loại giấy tờ. Phát triển cổng thông tin hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài bằng nhiều ngôn ngữ giúp tiếp cận thông tin dễ dàng hơn. Cải cách mô hình một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực FDI nhằm nâng cao hiệu quả của Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp để làm đầu mối tiếp nhận và xử lý nhanh các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư nước ngoài.

Thứ tư, cần triển khai các giải pháp đầu tư mạnh mẽ vào đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao như một chiến lược quan trọng trong thu hút FDI. Bằng cách kết hợp hợp tác doanh nghiệp - nhà trường - chính quyền, triển khai các chính sách hỗ trợ đào tạo và nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, công nghệ không chỉ đáp ứng nhu cầu hiện tại của các doanh nghiệp FDI mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn. Thực hiện giải pháp này cần triển khai đồng bộ một số nội dung sau:

(1) Tăng cường liên kết giữa chính quyền, các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm xây dựng các chương trình giáo dục gắn liền với thực tế sản xuất và nhu cầu của thị trường lao động. Cụ thể: thông qua liên kết đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp: các doanh nghiệp FDI tại Bình Phước được khuyến khích phối hợp với các trường đại học, cao đẳng để xây dựng chương trình giảng dạy theo yêu cầu thực tiễn; thực tập và chuyển giao công nghệ: các chương trình hợp tác giúp sinh viên có cơ hội thực tập tại doanh nghiệp ngay từ khi còn học tập, bảo đảm họ có thể làm việc ngay sau khi tốt nghiệp. Điều này giúp giảm thiểu khoảng cách giữa đào tạo lý thuyết và thực tiễn công việc; phát triển mô hình “đào tạo kép”.

(2) Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và nâng cao kỹ năng cho người lao

động. Thông qua miễn, giảm học phí cho người học nghề, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp trọng điểm, như: chế biến, cơ khí, điện tử, công nghệ thông tin, logistics và tự động hóa. Tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đào tạo lại hoặc nâng cao tay nghề cho công nhân nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao của các doanh nghiệp FDI. Khuyến khích chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường.

(3) Tăng cường đào tạo ngoại ngữ và kỹ năng công nghệ. Một trong những yếu tố quan trọng trong việc thu hút các doanh nghiệp FDI là khả năng giao tiếp và làm việc trong môi trường quốc tế. Do đó, tỉnh tập trung phát triển năng lực ngoại ngữ và kỹ năng công nghệ của người lao động. Tỉnh hỗ trợ các chương trình giảng dạy ngoại ngữ chuyên biệt cho công nhân và sinh viên để họ có thể giao tiếp trực tiếp với các nhà quản lý và chuyên gia nước ngoài trong doanh nghiệp FDI. Bình Phước cần tích hợp kỹ năng số và công nghệ trong đào tạo hướng đến chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Các chương trình giảng dạy mới, bao gồm: kỹ năng về sử dụng phần mềm quản lý sản xuất, trí tuệ nhân tạo (AI), robot công nghiệp và tự động hóa.

Thứ năm, xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư hợp lý. Áp dụng chính sách ưu đãi thuế có chọn lọc, tập trung vào các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, tạo ra giá trị gia tăng lớn. Hỗ trợ doanh nghiệp FDI tiếp cận quỹ đất và cơ sở hạ tầng theo hướng minh bạch, tránh tình trạng đầu cơ đất công nghiệp.

Cần tập trung thu hút các dự án công nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và vật liệu mới. Trong lĩnh vực nông nghiệp, ưu tiên các dự án công nghệ cao có tác động lan tỏa, hỗ trợ hàng triệu hộ dân nông nghiệp và nông thôn. Đồng thời, cần khuyến khích các dự án tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu, hạn chế sử

dụng lao động giá rẻ, hướng tới nền sản xuất có giá trị gia tăng cao. Ngoài ra, các dự án FDI nên gắn liền với hợp đồng chuyển giao công nghệ, đào tạo và nâng cao năng lực cho đội ngũ lao động quản lý và công nhân kỹ thuật, bảo đảm phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

4. Kết luận

Công tác sàng lọc và quản lý FDI đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nguồn vốn FDI, phù hợp với định hướng phát triển bền vững của tỉnh Bình Phước. Trong những năm qua, mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu trong thu hút FDI, Bình Phước vẫn cần phải nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về sàng lọc đầu tư trực tiếp nước ngoài. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển theo hướng bền vững và hội nhập quốc tế.

Chú thích:

1, 3. *Bình Phước, điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư nước ngoài*. <https://binhphuoc.gov.vn>, ngày 06/12/2024.

2. *Sức hút Bình Phước qua dòng chảy FDI*. <https://baobinhphuoc.com.vn>, ngày 05/02/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2022). *Báo cáo tình hình thu hút và quản lý FDI tại Việt Nam*.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018). *Báo cáo "30 năm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam - Tầm nhìn và cơ hội trong kỷ nguyên mới"*.

3. *Bình Phước*. <https://nhandan.vn>, ngày 23/3/2025.

4. *Bình Phước: Chủ động đón "sóng" đầu tư mới*. <https://thoibaotaichinhvietnam.vn>, ngày 17/12/2024.

5. *Bình Phước, điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư nước ngoài*. <https://binhphuoc.gov.vn>, ngày 06/12/2024.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước (2023). *Báo cáo tổng kết công tác đào tạo nghề và phát triển kỹ năng lao động*.

7. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2024). *Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025*.